

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÈO VẠC
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 13/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thu Hạnh

Ông Ngô Chí Cường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cung Trần Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021 đối bị cáo:

Lù A C; (tên gọi khác: Không có); Sinh năm 1997; tại huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lù A S, sinh năm 1971 và bà Vàng Thị D, sinh năm 1971; Có vợ là Vầy Thị T1, sinh năm 1996 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt ngày 18-11-2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Những người làm chứng: Vàng Văn C1, Vầy Thị T1, có mặt; Lê Quang H1, Ma Văn T2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 18/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc nhận được tin báo qua điện thoại của một công dân về việc Lù A C có biểu hiện nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát

điều tra công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành kiểm tra, xác minh. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Mèo Vạc đã phát hiện bắt quả tang Lù A C tại Quán phở H2 thuộc tổ 3, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đang tàng trữ ma túy tại túi quần bên trái, phía trước của chiếc quần bò màu xám mà C đang mặc có một gói giấy màu trắng (*loại giấy ăn*), bên trong gói giấy này có 04 (*bốn*) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong mỗi gói giấy nhỏ này đều chứa chất bột màu trắng, Lù A C khai nhận đó là ma túy (*Heroine*).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có sự chứng kiến của bị cáo Lù A C, tiến hành cân tịnh trọng lượng ma túy trong 04 (*bốn*) tép thu giữ được khi bắt quả tang vào sáng ngày 18/11/2020 có trọng lượng là 0,382g (*không phải ba trăm tám mươi hai gam*). Đồng thời ra quyết định trưng cầu giám định và gửi giám định toàn bộ tang vật đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 390/KL-PC09 ngày 23/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A4 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là **0,382g** (*không phải ba trăm tám mươi hai gam*) Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lù A C khai nhận: Sáng ngày 15/11/2020 C một mình đi xe khách đến thị trấn Bảo Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng chơi, đến chiều cùng ngày do hết tiền chi tiêu nên C đã bán chiếc điện thoại IPHONE 6S cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi (*không biết tên, tuổi, địa chỉ*) được 4.000.000 đồng. Đến tối cùng ngày, C thuê xe ôm (*C không biết tên, tuổi, địa chỉ người lái xe ôm*) chở về thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, khi về đến thị trấn Mèo Vạc thì C không về nhà mà ngủ qua đêm tại chợ đêm thị trấn Mèo Vạc. Sáng ngày 16/11/2020, C một mình đi chơi quanh khu vực thị trấn Mèo Vạc, đến khoảng 12 giờ cùng ngày, do C lên cơn nghiện thêm ma túy nên C đã sử dụng chiếc điện thoại NOKIA (*loại điện thoại có bàn phím, vỏ màu vàng, có gắn sim thuê bao số 0972.706.317*) gọi cho Mai Trung X1 (*trú tại: Tổ 01, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang*) theo số điện thoại 0395.191.753 nhờ X1 mua hộ ma túy thì X1 đồng ý. C một mình đi bộ từ chợ Trung tâm huyện Mèo Vạc đến phòng trọ của X1 tại tổ 01, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc. Khi gặp nhau, C đưa cho X1 số tiền 1.500.000 đồng nhờ X1 đi mua Heroine giúp, X cầm lấy tiền rồi một mình điều khiển xe máy đi đâu thì C không biết, còn C ngồi tại phòng trọ của X1 để đợi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, thì X quay về phòng trọ và đưa cho C một gói giấy màu trắng (*loại giấy lau màu trắng*), C mở ra xem thì thấy bên trong có 06 (*sáu*) gói nhỏ màu trắng (tép) được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, C gói lại và cất vào túi quần đang mặc rồi đi ra khỏi phòng trọ tiếp tục xuống chơi quanh thị trấn Mèo Vạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C lên cơn thêm ma túy nên C một mình đi bộ đến đoạn đường bê tông (*hướng từ Ủy ban nhân dân thị trấn Mèo Vạc đi xuống tổ 05, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc*). Tại đây, C đã lấy 01 (*một*) tép Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, sau khi hít xong C tiếp tục quay lại khu vực thị trấn Mèo Vạc để chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho Ma Văn T2 đang thuê quán làm

nghe cắt tóc tại tổ 03, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc để ngủ nhờ tại quán. Lúc này, do T2 đang chơi ở chỗ trọ của bạn gái tại tổ 05 thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc nên T2 bảo C xuống lấy chìa khóa về tự mở cửa quán để vào ngủ, C xuống lấy chìa khóa về mở cửa quán và một mình ngủ qua đêm tại đây. Sáng ngày 17/11/2020, sau khi T2 trở về quán thì C tiếp tục đi chơi quanh khu vực thị trấn Mèo Vạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C lại một mình đi lên đoạn đường bê tông hôm trước lấy 01 (một) tép Heroine ra sử dụng tiếp, sau đó C tiếp tục đi chơi quanh khu vực thị trấn. Khoảng 22 giờ cùng ngày, C lại gọi điện cho T2 hỏi mượn chìa khóa cửa quán cắt tóc để C vào ngủ nhờ tiếp. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 18/11/2020, T2 đi về quán thì C một mình đi bộ đi ăn sáng, khi đến gần trường Tiểu học thị trấn Mèo Vạc thì gặp Vàng Văn C1 đang điều khiển xe máy đi một mình. Do muốn về nhà nên C rủ C1 đi ăn sáng, sau đó nhờ C1 đưa C về nhà thì C1 đồng ý. C lên xe do C1 điều khiển đi đến quán phở của ông Lê Quang H1 để ăn phở. Trong lúc C cùng C1 đang ăn phở thì bị tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc vào bắt quả tang C đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ trong túi quần bỏ phía trước bên trái 01 gói giấy (loại giấy lau màu trắng) bên trong có 04 (bốn) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong mỗi gói giấy nhỏ có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, 01 (một) điện thoại NOKIA, loại có bàn phím, vỏ màu vàng và số tiền 1.900.000 đồng.

* Vật chứng đã thu giữ:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu trắng, loại giấy lau, bên trong có 04 (bốn) gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng;

- 01 (một) chiếc điện thoại NOKIA, loại có bàn phím, vỏ màu vàng;

- Số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSMV, ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để xét xử bị cáo: Lù A C về tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lù A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lù A C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (Ngày 18/11/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, đề nghị HĐXX:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động (loại có bàn phím), đã qua sử dụng vỏ màu vàng, vỏ mặt trước và mặt sau của máy đều có chữ

NOKIA, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, bị cáo liên lạc nhờ mua ma túy.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong màu trắng, mặt trước phong bì có ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, là số ma túy hoàn trả sau giám định, vật Nhà nước cấm lưu hành.

- 01 (Một) chiếc phong bì niêm phong, bên trong đựng vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Lù A C.

Tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Nhân chứng Lê Quang H1, Vàng Văn C1 trực tiếp chứng kiến việc bị cáo Lù A C bị cơ quan chức năng bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết bị cáo sai, xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Mèo Vạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lù A C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/11/2020; biên bản kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy; biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lù A C; kết luận giám định số 390/KL-PC09 ngày 23/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: ngày 18/11/2020 khi đang ăn sáng tại quán phở H2 thuộc tổ 03 thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang bị cáo Lù A C bị lực lượng chức năng bắt quả tang tàng trữ 0,382 gram heroine trong túi quần bỏ phía trước, bên trái bị cáo đang mặc nhằm mục đích để bản thân sử dụng dần. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lù A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Lù A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện hút, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Cần xét xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, xuất thân từ gia đình lao động, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ăn học chưa đến nơi đến chốn, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Cần ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án: Những vật chứng thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng còn giá trị sử dụng tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

[10] Đối với số tiền 1.900.000 đồng là tiền bị cáo Lù A C bán chiếc điện thoại mà có không liên quan đến vụ án nên ngày 23/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CSĐT trả lại cho vợ bị cáo là chị Vầy Thị T1, HĐXX không xem xét.

[11] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là do bị cáo nhờ anh Mai Trung X1 mua hộ thông qua số điện thoại 0395.191.753. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh về thời gian các cuộc gọi đi được lưu trong máy điện thoại của bị cáo liên lạc trong ngày 16/11/2020 có cơ sở khẳng định: Có cuộc gọi đi từ số điện thoại của bị cáo (số 0972.706.317) vào số thuê bao 0395.191.753, nhưng quá trình xác minh anh Mai Trung X1 không thừa nhận mình là chủ thuê bao của số điện nêu trên và không được gặp, trao đổi mua bán gì với bị cáo vào ngày 16/11/2021. Tại biểu báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc do Viettel Chi nhánh Hà Giang cung cấp ngày 11/01/2021

xác định: Chủ số thuê bao số 0972.706.317 là của bị cáo Lù Văn C, còn chủ thuê bao số 0395.191.753 là của Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 05/05/1979, địa chỉ: Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh. Tại Công văn số 56/CV-CQĐT ngày 28/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh phúc đáp ủy thác điều tra, xác định: Tại xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh không có ai tên là Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 05/5/1979. Ngày 20/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành cho đối chất giữa Lù A C và Mai Trung X1 nhưng Mai Trung X1 không thừa nhận việc mua hộ ma túy cho Lù A C vào ngày 16/11/2020. Do vậy, không đủ cơ sở để xử lý đối với Mai Trung X1.

[12] Đối với Ma Văn T2, qua điều tra, xác minh thấy: bị cáo là bạn quen biết của T2 từ tháng 9 năm 2020 do C đến cắt tóc, vì nể nang nên T2 đã cho bị cáo ngủ nhờ tại quán cắt tóc nhưng không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[13] Đối với Vàng Văn C1 là bạn quen biết của bị cáo, do vô tình gặp và được bị cáo mời đi ăn sáng nhưng không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[14] Quá trình điều tra xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo ngày 16/11/2020 và ngày 17/11/2020 là hành vi vi phạm hành chính, nên ngày 24/02/2021 Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01300/QĐ-XPHC đối với Lù A C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, HĐXX không xem xét.

[15] Về án phí: Xét thấy bị cáo Lù A C là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo. Nên HĐXX căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Lù A C.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tội danh:* Tuyên bố: Bị cáo Lù A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. *Hình phạt:*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lù A C 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt (18/11/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Lù A C với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. *Vật chứng:* Căn cứ Điều 106 BLTTHS, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động (loại có bàn phím), đã qua sử dụng vỏ màu vàng, vỏ mặt trước và mặt sau của máy đều có chữ NOKIA, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, bị cáo dùng để liên lạc nhờ mua ma túy.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong màu trắng, mặt trước phong bì có ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, là số ma túy hoàn trả sau giám định, vật Nhà nước cấm lưu hành.

- 01 (Một) chiếc phong bì niêm phong, bên trong đựng vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, vật chứng không còn giá trị sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang).

4. **Án phí:** Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Lù A C.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/4/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên

